

Số: 29 /KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày 15 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Mô hình “**Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân tại cộng đồng**” năm 2021.

Căn cứ công văn số: 894/SYT-NVY ngày 9/03/2021 của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn một số nội dung về xây dựng kế hoạch và dự toán năm 2021 thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số;

Căn cứ Quyết định số: 74/QĐ-CCDS ngày 10/3/2021 của Chi cục Dân số tỉnh Thanh Hóa về việc giao kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021.

Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hóa xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Mô hình “**Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân tại cộng đồng**” năm 2021 như sau:

I. Mục đích:

Tư vấn vận động nam nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn thực hiện khám sức khỏe trước hôn nhân để họ nắm vững được kiến thức, tâm lý đúng cho cuộc sống tình dục vợ chồng; phát hiện và điều trị sớm một số bệnh có ảnh hưởng đến tình dục, mang thai; thực hiện sinh đẻ có kế hoạch một cách hiệu quả nhất và phòng ngừa các bệnh lý dị tật bẩm sinh cho đứa con trong tương lai, chuẩn bị cho người phụ nữ có điều kiện sức khỏe để mang thai và sinh đẻ an toàn về sau để nâng cao nhận thức về phòng chống, điều trị vô sinh, làm mẹ an toàn, trách nhiệm làm cha mẹ, nuôi con khỏe, dạy con ngoan nhằm nâng cao chất lượng dân số.

II. Địa bàn triển khai:

Triển khai thực hiện tại 08 đơn vị xã: Thiệu Thành, Thiệu Phúc, Thiệu Nguyên, Thiệu Thịnh, Minh Tâm, Thiệu Viên, Thiệu Lý, Thiệu Trung.

III. Các nội dung hoạt động chính.

a. Sinh hoạt câu lạc bộ sức khỏe sinh sản tiền hôn nhân.

Mỗi xã có quyết định kiện toàn câu lạc bộ, mỗi câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt 02 lần/năm.

- Mục đích: Giúp thanh niên trang bị các kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, giảm tình trạng nạo phá thai, tình dục không an toàn trước hôn nhân, góp phần duy trì hôn nhân bền vững, gia đình hạnh phúc, nâng cao chất lượng dân số.

- Nội dung: Kiến thức về sức khỏe sinh sản trước hôn nhân, các biện pháp phòng tránh thai an toàn, phòng, chữa bệnh phụ khoa, phòng chống, điều trị vô sinh, làm mẹ an toàn, trách nhiệm làm cha, nuôi con khỏe, dạy con ngoan.
- Đối tượng đích: Nam, nữ chuẩn bị kết hôn và mới kết hôn
- Phương thức thực hiện: Trung tâm Y tế huyện phối hợp với BCD công tác Dân số - KHHGD, trạm Y tế xã, thị trấn tổ chức thực hiện.
- Số lượng : 50 người/ CLB
- Thời gian: ½ ngày/cuộc
- Định mức chi: Hỗ trợ báo cáo viên 200.000 đồng/buổi, hỗ trợ nước uống 20.000 đồng/buổi/người.
- Kết quả đầu ra: Số lượng: 16 lần sinh hoạt /8 CLB, với 800 lượt đối tượng tham dự
- Thời gian: Tháng 5 đến 11/2021.

b. Nói chuyện chuyên đề cho nhóm đối tượng tiền hôn nhân

- Mục đích: Nâng cao hiểu biết và kiến thức về sức khỏe sinh sản tiền hôn nhân cho nam nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn và mới kết hôn
- Nội dung: Cung cấp các thông tin về sức khỏe sinh sản trước hôn nhân, các biện pháp phòng tránh thai an toàn, phòng chữa bệnh phụ khoa, phòng chống điều trị vô sinh, làm mẹ an toàn, trách nhiệm làm cha mẹ, nuôi con khỏe dạy con ngoan.
- Đối tượng: Nam, nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn
- Phương thức thực hiện: Trung tâm Y tế huyện phối hợp với BCD công tác Dân số - KHHGD, trạm Y tế xã, thị trấn tổ chức thực hiện.
- Số lượng : 52 người/ cuộc
- Số lần : 02 cuộc/xã.
- Định mức chi: Hỗ trợ báo cáo viên 200.000 đồng/buổi, hỗ trợ nước uống 19.700 đồng/buổi/người.
- Kết quả đầu ra: 16 cuộc/8 xã với 832 người tham dự.
- Thời gian: ½ ngày/cuộc. Từ tháng 5 đến 11 năm 2021.

c. Tổ chức khám sức khỏe tiền hôn nhân

- Nội dung: Tổ chức kiểm tra sức khỏe, tư vấn các nguy cơ sinh con khuyết tật, dị tật cho nam nữ chuẩn bị kết hôn (hỗ trợ xét nghiệm viêm gan B và siêu âm). Đối tượng được hỗ trợ miễn phí khám thực hiện theo Thông tư 26/2018/TT-BTC gồm (người thuộc hộ nghèo, cận nghèo , bảo trợ xã hội, người dân sống tại vùng có nguy cơ cao, vùng nhiễm chất độc dioxin).
- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Y tế huyện phối hợp với BCD công tác Dân số - KHHGD, trạm Y tế xã, thị trấn tổ chức thực hiện.

- Định mức : mỗi xã 30 ca xét nghiệm viêm gan B và 30 ca siêu âm, 53.600 đồng/ca xét nghiệm viêm gan B, 43.900 đồng/ca siêu âm bao gồm cả công và vật tư tiêu hao

- Kết quả đầu ra: 8 xã/240 ca xét nghiệm; 240 ca siêu âm.

- Thời gian thực hiện: Tháng 9, 10.

IV. Kinh phí thực hiện (Phụ lục kinh phí kèm theo)

- *Kinh phí* : Ngân sách Trung Ương lấy từ nguồn kinh phí Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021 là: 62.200.000 đồng (Sáu mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng).

V. Tổ chức thực hiện

1. Cấp huyện:

Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch hoạt động gửi về Sở Y tế, Sở tài chính, Chi cục DS-KHHGD tỉnh theo quy định.

- Định kỳ tháng, quý 01 lần, báo cáo kết quả hoạt động của đề án về tỉnh. Đồng thời gửi báo cáo về UBND huyện vào ngày 08 của tháng và của quý tháng kế tiếp sau 01 quý.

- Giao Phòng Dân số & Truyền thông GDSK kiểm tra, giám sát các hoạt động tại 08 xã triển khai mô hình.

2. Cấp xã: 08 xã thực hiện Mô hình.

- Cán bộ phụ trách công tác Dân số các xã có mô hình, chủ động tham mưu cho lãnh đạo địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết các hoạt động, gửi về Phòng Dân số & Truyền thông GDSK chậm nhất ngày 30/4/2021 để thẩm định.

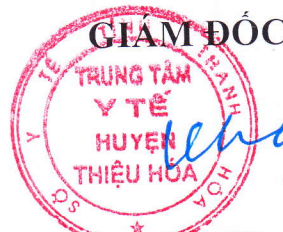
- Tổ chức thực hiện theo kế hoạch sau khi đã được thẩm định.

- Định kỳ báo cáo kết quả về Phòng Dân số & Truyền thông GDSK vào ngày 07 hàng tháng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện mô hình “Tu vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân” năm 2021 của huyện Thiệu Hóa ./.

Nơi nhận:

- Chi cục DS-KHHGD tỉnh(b/c);
- 08 xã thực hiện;
- Lưu: VTTT.



Lê Lương Khang

ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THIỆU HÓA

DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ THỰC HIỆN MÔ HÌNH TƯ VẤN VÀ KHÁM SỨC KHỎE TIỀN HÔN NHÂN NĂM 2021

(Kèm theo kế hoạch số 29/KH-TTYT ngày 15/3/2021 của Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hóa)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Số lần	Định mức	Thành tiền
	Mô hình Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân: -Triển khai tại 08 xã: Thiệu Thành, Thiệu Phúc, Thiệu Nguyên, Thiệu Thịnh, Minh Tâm, Thiệu Viên, Thiệu Lý, Thiệu Trung.	xã	8			
1	Nói chuyện chuyên đề cho nhóm đối tượng tiền hôn nhân: Nội dung: Cung cấp các thông tin về SKSS trước hôn nhân, các biện pháp phòng tránh thai an toàn, phòng chữa bệnh phụ khoa, phòng chống điều trị vô sinh, làm mẹ an toàn, trách nhiệm làm cha mẹ, nuôi con khỏe dạy con ngoan. 02 cuộc/xã/năm	xã	8	2	2,450,000	19,600,000
	Định mức 01 xã:					2.450.000
	- Báo cáo viên	buổi	1	2	200,000	400,000
	- Nước uống	người	52	2	19,700	2,050,000
2	Sinh hoạt câu lạc bộ:	xã	8	02 cuộc	2,400,000	19,200,000
	Định mức 01 xã					2,400,000
	- Hỗ trợ BCV sinh hoạt CLB	CLB	1	2	200,000	400,000
	- Hỗ trợ tiền nước uống:	người	50	2	20,000	2,000,000
3	Khám sức khỏe tiền hôn nhân					23,400,000
a	Siêu âm	người	240		43,900	10,536,000
	- Vật tư tiêu hao					1,853,520
	Gen siêu âm STAR SONOG - Công ty CP DP và TBYT An Phú/ Việt Nam (5lits/can): 5ml /ca x 30 ca/xã x 8 xã	ml	1,200		18	21,120
	Găng tiệt trung kiểm tra các số - Merufa - VN : 1 đôi/ca x 30 ca/xã x 8 xã	đôi	240		1,500	360,000
	Giấy in kết quả : A4: 2 tờ /ca x 30 ca/xã x 8 xã	tờ	480		140	67,200
	Giấy ảnh: dùng trong chẩn đoán y khoa UPP-110S (Giấy in siêu âm) - Sony: 30 ca/xã x 4 tờ/xã x 8 xã	tờ	960		1,280	1,228,800
	Cồn sát trùng tay nhanh:ASI-RUB - Asimec/Việt Nam: 5ml/ca x 30 ca/xã x 8 xã	ml	1,200		147	176,400
	- Công siêu âm	Ca	240		36,177	8,682,480

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Số lần	Định mức	Thành tiền
<i>b</i>	Xét nghiệm viêm gan B	người	240		53,600	12,864,000
	- Vật tư tiêu hao					2,749,320
	Bông an lạnh 10 g/gói (30 ca x 8 xã x 0,001kg/ca)	Kg	0		146,500	35,160
	Bơm tiêm MPV 5ml :30 ca x 8 xã x 1 cái /ca	Cái	240		573	137,520
	Ống nghiệm nhựa có nắp - 3A/Việt Nam: 30 ca x 8 xã x 1 cái /ca	Cái	240		356	85,440
	Nước cất 5ml (5ml/ống) - VN:30 ca x 8 xã x 5ml /ca	ống	240		1,000	240,000
	Sinh phẩm chẩn đoán Test chẩn đoán viêm gan B : 80 ca x 8 xã x 1 test/ca	Test	240		5,090	1,221,600
	Giấy xét nghiệm: 4gam giấy A4: 30 ca x 8 xã x 2 tờ/ca	tờ	480		140	67,200
	Găng tiệt trùng kiểm tra các số - Merufa - VN: 30 ca/xã x 8 xã x 0,1 đôi/ca	Đôi	24		1,500	36,000
	Cồn sát trùng tay nhanh:ASI-RUB - Asimec/Việt NamL: 5ml/ca x 30 ca/xã x 8 xã	ml	1,200		147	176,400
	Dung dịch khử trùng : ALFASEPT Z-5 - Lavitec/ Việt Nam : 30 ca/xã x 10ml/ca x 8 xã	ca	2,400		313	750,000
	- Tiền công xét nghiệm	Ca	240		42,145	10,114,680
	Tổng cộng					62,200,000

Tổng số tiền bằng chữ: (Sáu mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng chẵn)